

Số: 97 /TB-TTPVHCC

Bắc Nha Trang, ngày 16 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính không phụ thuộc địa
giới hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ,
Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Căn cứ Quyết định số 924/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc công bố danh mục TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Để người dân và doanh nghiệp biết và thực hiện TTHC; đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Bắc Nha Trang thông báo niêm yết công khai danh mục TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa bao gồm các TTHC sau:

I. LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

1. Cấp Bằng Tổ quốc ghi công. Mã TTHC: 1.010772
2. Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước . Mã TTHC: 1.010774
3. Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006. Mã TTHC: 1.010775
4. Tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước đối với trường hợp hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh. Mã TTHC: 1.010773
5. Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quản lý. Mã TTHC: 1.010783
6. Cấp lại Bằng “Tổ quốc ghi công”. Mã TTHC: 1.010778

7. Cấp đổi Bằng “Tổ quốc ghi công”. Mã TTHC: 1.010777
8. Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tá trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ. Mã TTHC: 1.010780
9. Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an. Mã TTHC: 1.010805
10. Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội. Mã TTHC: 1.10807
11. Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an. Mã TTHC: 1.010810
12. Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý. Mã TTHC: 1.010812
13. Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng. Mã TTHC: 1.010815
14. Giải quyết phụ cấp đặc biệt hằng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên. Mã TTHC: 1.010822
15. Hướng dẫn lại chế độ ưu đãi. Mã TTHC: 1.010823
16. Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến. Mã TTHC: 2.001396
17. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975, đã thôi việc, đã về gia đình (đối tượng còn sống) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh . Mã TTHC: 2.000278
18. Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với công nhân viên chức nhà nước, chuyên gia các ngành; cán bộ xã, phường, thị trấn; công an xã; thanh niên xung phong trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 đã thôi việc, đã về gia đình (đối với đối tượng từ trần) thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh . Mã TTHC: 2.000310
19. Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng nà quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý. Mã TTHC: 1.013744

20. Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. Mã TTHC: 1.013745

21. Xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp thực chứng. Mã TTHC: 1.013746

22. Lấy mẫu để giám định AND xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. Mã TTHC: 1.013747

23. Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương binh không công tác trong quân đội, công an, người hưởng chính sách như thương binh có vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ. Mã TTHC: 1.013748

24. Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B, C, K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có nhân thân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đảng cử ở lại miền Nam hoạt động sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng. Mã TTHC: 1.013749

II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HỘI, QUỸ

1. Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội. Mã TTHC: 1.013702

2. Thủ tục công nhận ban vận động thành lập hội. Mã TTHC: 1.013703

3. Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội. Mã TTHC: 1.013704

4. Thủ tục thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội. Mã TTHC: 1.013706

5. Thủ tục chia, tách; sát nhập; hợp nhất hội. Mã TTHC: 1.013707

6. Thủ tục hội tự giải thể. Mã TTHC: 1.013708

7. Thủ tục cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn. Mã TTHC: 1.013709

8. Thủ tục hỗ trợ chi phí y tế và thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe. Mã TTHC: 1.013701

9. Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ. Mã TTHC: 1.013711

10. Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ Quản lý nhà nước về quỹ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Mã TTHC: 1.013712

11. Thủ tục công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ; đổi tên quỹ. Mã TTHC: 1.013713

12. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ. Mã TTHC: 1.013714

13. Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động. Mã TTHC: 1.013715

14. Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ. Mã TTHC: 1.013716

15. Thủ tục quỹ tự giải thể. Mã TTHC: 1.013717

III. LĨNH VỰC LƯU TRỮ

1. Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của Nhà nước. Mã TTHC: 1.013932

IV. LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Thủ tục tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho cá nhân theo công trạng. Mã TTHC: 1.012426

V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

1. Thủ tục xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Mã TTHC: 1.014149

2. Thủ tục xét truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Mã TTHC: 1.014150

Thông tin chi tiết TTHC:



Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Bắc Nha Trang thông báo để cán bộ, công chức chuyên môn phường phối hợp, triển khai thực hiện; cá nhân, tổ chức có liên quan được biết và liên hệ giải quyết TTHC./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND phường;
- Trang TTĐT phường;
- Lưu: VT, Nga

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Minh Tân

